

Bản án số: 10/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 14/7/2020  
V/v ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đoàn Thị Bích Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Phúc Tuệ
2. Ông Nguyễn Văn Thiện

***Thư ký phiên toà:*** Ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà:*** Ông Phan Quang Phú- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 04/2020/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020 về việc “ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2020/QĐST-HNGĐ ngày 23/6/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Ngọc Hiền, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Linh Cận Sơn, xã Quảng Sơn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình  
“có mặt”

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bích Thủy, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn 4 Đức Phú, xã Đức Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình  
“vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 03/02/2020, bản tự khai ngày 25/02/2020 và tại phiên toà anh Trần Ngọc Hiền trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Bích Thủy kết hôn với nhau vào ngày 16/5/2012 trên cơ sở tự nguyện không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đức Hóa và có tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, không cùng quan điểm sống, không có tiếng nói

chung, giữa vợ chồng không tin tưởng nhau nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Quá trình sống ly thân hai bên bỏ mặc không liên lạc với nhau và không quan tâm đến nhau. Hiện tại tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên anh Trần Ngọc Hiền có nguyện vọng xin được ly hôn chị Nguyễn Thị Bích Thủy.

Về con chung của vợ chồng: Anh Trần Ngọc Hiền trình bày vợ chồng không có con chung với nhau nên không có yêu cầu gì.

Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Anh Trần Ngọc Hiền trình bày vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã tiến hành thụ lý vụ án và triệu tập các đương sự đến tại trụ sở Tòa án để lấy lời khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải nhằm giúp vợ chồng hàn gắn tình cảm để trở về đoàn tụ nhưng các lần triệu tập và thông báo chỉ có mặt nguyên đơn anh Trần Ngọc Hiền, còn bị đơn chị Nguyễn Thị Bích Thủy vắng mặt không rõ lý do. Vì vậy Tòa án không thể tiến hành hoà giải theo thủ tục được.

Ngày 05/6/2020 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã trực tiếp đến tại nhà ông Nguyễn Quang Tuynh (là anh trai của chị Nguyễn Thị Bích Thủy) để xác minh việc giao nhận giấy triệu tập của Tòa án cho chị Thủy và xác minh nơi cư trú hiện tại của chị Thủy, ông Nguyễn Quang Tuynh cho biết: Chị Nguyễn Thị Bích Thủy có hộ khẩu thường trú tại thôn 4 Đức Phú, xã Đức Hóa, huyện Tuyên Hoá. Hiện tại chị Thủy đang đi làm việc tại miền nam, cụ thể ở đâu thì ông Tuynh không biết, chị Thủy thỉnh thoảng có gọi điện về cho ông Tuynh để hỏi thăm tình hình ở nhà. Về việc giao các giấy triệu tập của Tòa án cho chị Thủy thì ông Tuynh cho biết: Ông đã nhận được 2 giấy triệu tập của Tòa án, triệu tập chị Thủy đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với anh Trần Ngọc Hiền nhưng chị Thủy không có mặt tại địa phương, nên ông đã trực tiếp gọi điện thoại thông báo cho chị Thủy biết việc Tòa án triệu tập, nhưng do ở xa, công việc bận rộn nên chị Thủy không thể về tại Tòa án để giải quyết việc ly hôn được. Giữa vợ chồng anh Hiền và chị Thủy chưa có con chung với nhau. Về tài sản chung hai vợ chồng không có tài sản gì, không có nợ chung.

Sau khi xác minh, Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đồng thời niêm yết công khai đối với chị Nguyễn Thị Bích Thủy tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đức Hoá, nơi có hộ khẩu thường trú của chị Thủy.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Bích Thủy tiếp tục vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá phát biểu ý kiến về việc áp dụng pháp luật trong việc giải quyết vụ án của Thẩm phán và Thư ký đã tuân theo các quy định của pháp luật và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ và đảm bảo quyền lợi của đương sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Kiểm sát viên đề nghị: Về quan hệ hôn nhân, áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xử chấp nhận đơn khởi kiện về việc ly hôn của anh Trần Ngọc Hiền đối với chị Nguyễn Thị Bích Thủy và cho anh Trần Ngọc

Hiện được ly hôn vắng mặt chị Nguyễn Thị Bích Thủy. Về con chung của vợ chồng không có, nên không xem xét. Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng không có nên không xem xét. Về án phí dân sự sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh Trần Ngọc Hiền phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định: Anh Trần Ngọc Hiền và chị Nguyễn Thị Bích Thủy kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên tự nguyện, không có ai ép buộc, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đức Hoà, vào ngày 16/5/2012 nơi có hộ khẩu thường trú của chị Nguyễn Thị Bích Thủy nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên thời gian vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau không dài, đến đầu năm 2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính tình, bất đồng quan điểm, thiếu sự thông cảm với nhau trong cuộc sống, khi bất hoà xảy ra không biết cách khắc phục mà để kéo dài, dẫn đến tình trạng ngày càng trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ năm 2016 cho đến nay, hai bên bỏ mặc không qua lại và quan tâm đến nhau nữa. Quá trình Toà án giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Bích Thủy đều vắng mặt không có lý do, vì vậy Toà án không thể tiến hành việc hoà giải cho vợ chồng trở lại đoàn tụ. Tại phiên toà anh Trần Ngọc Hiền có nguyện vọng xin được ly hôn với chị Nguyễn Thị Bích Thủy vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân là xây dựng gia đình bền vững, hạnh phúc không đạt được, vợ chồng sống ly thân đã lâu, hai bên bỏ mặc nhau, tình cảm vợ chồng hiện tại thực sự không còn. Nếu duy trì cuộc hôn nhân này sẽ không có lợi cho cả hai phía. Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Trần Ngọc Hiền là chính đáng và có căn cứ. Vì vậy cần chấp nhận và áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Bích Thủy và cho anh Trần Ngọc Hiền được ly hôn chị Nguyễn Thị Bích Thủy là hợp lý.

[2] Về con chung của vợ chồng: Giữa vợ chồng không có con chung với nhau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, anh Trần Ngọc Hiền không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Ngọc Hiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, nay phải chịu toàn bộ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Trần Ngọc Hiền đối với chị Nguyễn Thị Bích Thủy. Áp dụng khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Bích Thủy.

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử: Anh Trần Ngọc Hiền được ly hôn chị Nguyễn Thị Bích Thủy.

2. Về con chung của vợ chồng: Anh Trần Ngọc Hiền và chị Nguyễn Thị Bích Thủy không có con chung vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản và nợ chung của vợ chồng: Anh Trần Ngọc Hiền và chị Nguyễn Thị Bích Thủy không có tài sản chung, không có nợ chung vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Ngọc Hiền đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá theo biên lai số 0003861 ngày 10 tháng 02 năm 2020, nay được khấu trừ, anh Hiền đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/7/2020). Đối với bị đơn vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hoá;
- Dương sự;
- UBND xã Đức Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đoàn Thị Bích Thủy**